

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM, THANH TỊNH, BÌNH ĐẲNG, GIÁC KINH

Phúc giảng lần thứ ba: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 01/05/2024

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 50

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người. A-di-đà Phật!

Tôi tiếp tục nói về cảm ngộ học tập kinh văn phẩm thứ mười bảy.

Cảm ngộ thứ hai: gấp giảng kinh, không giảng được kinh; gấp độ chúng sanh, không độ được chúng sanh.

Hai năm qua, tôi đã gặp hai loại người như sau: một là người gấp gấp muốn ra giảng kinh; hai là người nóng vội ra độ chúng sanh. Họ đến tìm tôi để tôi ấn chứng cho họ, ấn chứng rằng họ có thể giảng kinh, có thể độ chúng sanh. Điều mà họ muốn chính là một câu nói này từ tôi.

Đây là một vấn đề khó đối với tôi. Khó ở chỗ nào?

Thứ nhất, tôi chỉ là một bà lão đã nghỉ hưu, một bà lão hết lòng học Phật và thật tâm cầu sanh Tịnh độ. Tôi có năng lực gì, có tư cách gì để ấn chứng cho người khác?

Thứ hai, các đĩa giảng kinh và văn bản tài liệu mà họ mang đến, tôi nên xem hay không xem? Nếu không xem thì sẽ làm họ mất mặt, họ sẽ nói tôi làm giá, người nổi tiếng khó cầu. Nếu xem thì họ lại muốn tôi bày tỏ thái độ. Thái độ này nên bày tỏ như thế nào đây? Nói lời thật thì không phải là điều họ muốn nghe; nói lời giả thì tôi không biết làm, cũng không thể làm; không nói lời nào thì lại có lỗi với người ta. Người ta từ xa xôi đến tìm bạn để nhờ bạn thẩm định, bạn lại không nói một lời nào, cư xử như vậy cũng không được. Các bạn nói xem, tôi có khó xử hay không?

Xin nêu ra vài ví dụ:

Ví dụ thứ nhất: khoảng tám chín năm trước, có một nữ đồng tu ở vùng khác đã lặn lội đến Cáp Nhĩ Tân tìm tôi, muốn tôi thẩm định đĩa giảng kinh Vô Lượng Thọ của cô ấy. Ban đầu tôi kiên quyết không chịu xem, nhưng cô ấy đã yêu cầu hết lần này đến lần khác, thậm chí còn nài nỉ. Buổi gặp mặt hôm đó là ở nhà một

chị bạn lớn tuổi của tôi, chị này cũng nài nỉ giúp cho cô ấy. Tôi thực sự không thể từ chối, nên đã mang đĩa về nhà xem một cách nghiêm túc, và cũng chân thành trao đổi với cô ấy về ý kiến của tôi. Tôi nhớ mình đã nói năm điều:

1. Trong tình hình khó khăn như vậy (khi đó đang là thời điểm cao trào chỉ trích bản hội tập), bạn có thể đứng ra giảng bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ, tinh thần đáng khen ngợi, dũng khí đáng tán thán, tôi phải học tập bạn.

2. Cơ duyên công khai giảng bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ hiện nay chưa chín muồi, có thể tạm thời hoãn lại, chờ cơ duyên chín muồi rồi giảng sẽ ổn thỏa hơn.

3. Xin thứ lỗi cho tôi nói thẳng, công phu nền tảng về kinh giáo của bạn chưa đủ vững chắc, đối với một số lý niệm về Phật pháp của lão pháp sư, bạn nắm bắt chưa hoàn toàn chuẩn xác. Hãy chịu khó thâm nhập kinh giáo thêm vài năm nữa, như vậy công phu nền tảng về kinh giáo sẽ dày dặn, khi giảng sẽ được thành thạo như ý mình.

4. Bộ đĩa giảng này của bạn không nên lưu thông, ít nhất là hiện tại không nên lưu thông.

5. Tôi đề nghị nếu sau này giảng lại, tốt nhất nên dùng hình thức phúc giảng, bởi vì hiện tại vẫn chưa đủ năng lực tuyên giảng độc lập.

Năm lời đề nghị này của tôi đã khiến vị đồng tu ấy nổi giận. Nghe nói sau khi trở về, cô ấy đã lưu thông bộ đĩa đó với số lượng lớn, còn nói: “Vì sao cô ấy được giảng mà không cho tôi giảng, cô ấy đổ kị với tôi.” Gần mười năm đã trôi qua, tôi không còn nghe tin tức gì về vị đồng tu này nữa, không biết hiện giờ cô ấy có an ổn không?

Ví dụ thứ hai: vài năm trước có người đã nói thẳng với tôi: “Cô nổi tiếng rồi, cô cũng cho tôi và A, B, C nổi tiếng với.” Tôi hỏi: “Tôi làm thế nào để khiến các vị nổi tiếng?” Cô ấy nói với tôi: “Cô hãy tiến cử chúng tôi với lão pháp sư, chúng tôi giảng kinh Vô Lượng Thọ, lão pháp sư mà công nhận, chúng tôi sẽ nổi tiếng.” Tôi đã không tiến cử, tôi không thể tiến cử, tôi cũng không dám tiến cử.

Tôi lại “đắc tội” với người ta, họ đã đoạn tuyệt qua lại với tôi. Chỉ mong một ngày nào đó họ có thể tỉnh ngộ, một người tu hành không nên có tâm lượng nhỏ như vậy. Nếu có một ngày, chúng ta mỗi người một nơi, thì hẹn gặp lại nhau sau vô lượng kiếp, tôi sẽ chờ bạn ở thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Hiện nay có người nóng vội muốn ra giảng kinh, có người gấp gáp ra độ chúng sanh. Những người này lại luôn hy vọng tôi có thể đẩy họ một tay. Dùng cái gì để đẩy? Dùng “danh tiếng” của tôi để đẩy. Thế nhưng tôi không thể tùy tiện đẩy được. Tôi là người không có tâm đồ kỵ, tôi sẽ không vì đồ kỵ mà chèn ép người khác; tôi là người có tâm trách nhiệm, tôi sẽ không vô trách nhiệm mà tiến cử người tôi chưa xem xét kỹ lưỡng cho đại chúng. Người mà tôi đã xem xét kỹ, tôi sẽ tiến cử họ cho đại chúng.

Vào ở tiểu viện hơn ba năm, tôi chỉ tiến cử một người duy nhất cho đại chúng, đó chính là cư sĩ hộ pháp Bồ-đề Tâm của tôi. Người này tôi đã xem xét kỹ lưỡng, cô ấy là một người tu hành chân thật hiếm gặp, là một vị hộ pháp tốt khó tìm, đời này cô ấy nhất định có thể thành tựu.

Gấp giảng kinh, không giảng được kinh; gấp độ chúng sanh, không độ được chúng sanh. Vì sao vậy? Tư lương không đủ! Vẫn là hãy niệm Phật cho tốt để khai trí tuệ, một khi trí tuệ của bạn khai mở, bạn sẽ biết những gì tôi nói hôm nay đều là lời chân thật.

Những người gấp độ chúng sanh, hãy tự hỏi mình, bạn lấy gì để độ chúng sanh? Bạn có bản lĩnh độ chúng sanh hay không? Hơn nữa, chúng sanh là gì? Chúng sanh ở đâu? Trong phẩm này có một đoạn như sau:

“Trong Chỉ Quán nói: bởi vì không có trí tuệ nên mới cho rằng có ngã, nếu dùng trí tuệ để quán chiếu thì thật sự không có ngã. Nếu nói có ngã thì ngã ở đâu? Từ đầu đến chân, các chi các đốt, tìm xét hết thấy nhưng không tìm ra ngã. Có thể thấy, lấy đâu ra chúng sanh!”

Bạn có hiểu đoạn này không? Có ngã hay không? Không có. Có chúng sanh hay không? Không có. Đúng là nói suốt ngày độ chúng sanh, mà suốt ngày không có chúng sanh nào để độ. Nếu bạn nhất định phải độ chúng sanh, vậy bạn hãy độ chính mình trước đi. Bạn tự độ cho mình được sáng tỏ rồi, hãy nghĩ đến việc độ người khác. Một người hồ đồ, đi độ một người hồ đồ khác, đó chẳng phải là hồ đồ cộng thêm hồ đồ sao? Một người tu hành lâu năm đã hơn bảy mươi tuổi, bước ra ngoài hơn 5 tháng để đi độ chúng sanh, đi bằng chân, nhưng lại được khiêng về. Lại còn nhất định phải đến tiểu viện Lục Hòa, hỏi cô Lưu và Bồ-đề Tâm: “Tôi đi độ chúng sanh, sao lại độ thành một thân bệnh tật? A-di-đà Phật sao lại không lo cho tôi?” Các đồng tu, các bạn nghe ví dụ thực tế này có cảm nhận gì? Tự mình làm không như pháp, lại còn trách A-di-đà Phật không lo cho mình, đây chẳng phải là báng Phật sao?

Cảm ngộ thứ ba: giảng kinh Vô Lượng Thọ cần những điều kiện nào?

Những điều tôi nói ở đây đều là những thể hội thực tiễn của tôi trong những năm qua, xin chia sẻ để các đồng tu tham khảo.

Thứ nhất, có ba điều kiện cần thiết, một điều cũng không thể thiếu.

1. Người giảng kinh nhất định được sức oai thần của tất cả chư Phật Như Lai mười phương từ bi gia trì.

2. Người nghe kinh nhất định được sức oai thần của tất cả chư Phật Như Lai mười phương từ bi gia trì.

3. Đạo tràng giảng kinh nhất định được sức oai thần của tất cả chư Phật Như Lai mười phương từ bi gia trì.

Trước hết chúng ta hãy xem xét vài từ ngữ quan trọng:

“Nhất định được”, “nhất định” có nghĩa là chắc chắn, “được” là đạt được.

“Mười phương”, “tất cả”: biểu thị hết thảy Phật đều gia trì, không có một vị Phật ở phương nào không gia trì, không có một vị Phật nào không gia trì.

“Chư Phật Như Lai” không phải là “chư Phật Bồ-tát”, đây là sự gia trì ở đẳng cấp cao nhất.

“Sức oai thần” chính là sức mạnh của uy đức và thần thông.

Ngoài ba điều kiện cần phải có nêu trên, còn cần sự hộ trì từ bi của long thiên hộ pháp và chư thiện thần hộ pháp, bao gồm cả sự hộ trì từ bi của thành hoàng, thổ địa, thần núi, thần cây, thần nước v.v. và tất cả thiện thần hộ pháp tại đạo tràng giảng kinh. Chúng ta phải sâu sắc biết ơn các ngài.

Trong hai lần tôi phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ và trong giảng tọa chuyên đề kinh Vô Lượng Thọ, tôi đều đích thân thể nghiệm được sự gia trì này. Do vậy, tôi nói rằng việc tôi phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ không phải do năng lực và trình độ của cá nhân tôi, tôi không có bản lĩnh đó. Hoàn toàn là do Phật lực gia trì. Tôi nói lời này là lời thật, không phải là lời khách sáo. Có một điều tôi cần phải nói rõ, việc tôi phát tâm là thật. Tôi không nở nhin sự phụ ngài giảng pháp nhọc nhằn như vậy mà vẫn đang giảng. Tôi là vì không đành lòng nên mới phát tâm: tôi sẽ ra giảng, dù là “bắt vịt leo lên giá” thì tôi cũng giảng.

Nói cũng lạ, tôi nôm nớp lo sợ bước lên bục giảng, trống ngực đánh liên hồi, nhưng không hiểu vì sao, khi vừa ngồi vào chỗ giảng, tôi không còn là tôi nữa, tâm không còn nôm nớp lo sợ, trống ngực cũng ngừng đánh. Những lời đó

đã được nói ra như thế nào, tôi cũng không biết. Các bạn xem, đây không phải là Phật lực gia trì thì là gì? Cho nên, tôi đã nhiều lần nói với mọi người rằng, cá nhân tôi không có bản lĩnh gì hết, tất cả đều là Phật lực gia trì. Hễ phát tâm liền được Phật lực gia trì; không phát tâm thì Phật lực không gia trì được.

Có người hỏi tôi: “Cô Lưu, vì sao Phật lực có thể gia trì cho cô? Cô có bí quyết gì vậy?” Tôi nói: “Tôi thực sự có một bí quyết, đó là vào ngày 4 tháng 4 năm 2010, lần đầu tiên tôi đến Hồng Kông gặp sư phụ, chính sư phụ ngài đã dạy tôi. Chỉ có bốn chữ “chí thành cảm thông”. Tôi đã học, đã áp dụng, và thực sự hiệu quả. Vì tôi “chí thành”, nên đã “cảm thông” được với chư Phật Bồ-tát. Đây chính là “cảm ứng đạo giao”. Đơn giản như vậy thôi, không phiền phức chút nào. Nếu không tin, bạn cứ thử xem, bạn chí thành, bạn cũng sẽ cảm thông. “Chí thành cảm thông” không phải là “đặc quyền” của tôi, cứ xem nó là bí quyết không có gì bí mật đi.

Nếu như là bí quyết thì cần phải thu chút học phí. Học phí này đóng như thế nào? Bạn học bí quyết này, áp dụng nó và thấy hiệu quả, thì học phí của bạn đã đóng xong. Tôi là một giáo viên không coi trọng tiền bạc mà chỉ coi trọng kết quả. Giáo viên như vậy tìm ở đâu ra? Tôi lại khoe khoang nữa rồi, học từ ai vậy? Học từ Bồ-đề Tâm. Không đúng, là Bồ-đề Tâm học từ tôi, vì tôi là thầy mà! Làm gì có thầy nào lừa học trò, thầy lừa học trò thì không phải là thầy tốt, nên tránh xa.

Thứ hai, người giảng kinh cần phải có công phu nền tảng kinh giáo nhất định.

Không có công phu nền tảng kinh giáo nhất định mà muốn ra giảng kinh, đó là một thái độ vô trách nhiệm. Vì sao nói như vậy? Bởi vì giảng kinh như thế sẽ xảy ra hai trường hợp: một là bước lên bục giảng với đầu óc trống rỗng, không nói được gì; hai là bước lên bục giảng, nói năng tùy tiện, nói bậy nói bừa, làm hại chúng sanh. Tại sao lại xảy ra tình trạng này? Chỉ một câu: không có công phu nền tảng kinh giáo. Vì sao không có công phu nền tảng kinh giáo? Bởi vì không thâm nhập kinh tạng thì lấy đâu ra trí tuệ như biển, lấy đâu ra biện tài vô ngại? Lấy một ví dụ, giống như chúng ta nấu ăn, nếu không có nguyên liệu, bạn lấy gì để nấu? Nếu đồ dùng chứa trong kho của chúng ta rất phong phú, lúc cần muốn gì có nấy, lấy gì có nấy; nếu đồ trong kho ít ỏi, lấy vài lần là hết sạch, không còn gì nữa, thì bạn lấy được gì! Tục ngữ nói: bạn muốn cho người khác một ly nước, bạn phải có một thùng nước. Nếu bạn chỉ có nửa ly nước, sao bạn có thể cho người khác một ly nước được?

Ấn Quang Đại Sư Văn Sao được người đời sau gọi là “Tiểu tạng kinh của Phật môn”. Tên gọi đẹp này không phải là tùy tiện nói ra. Văn Sao là thành quả của 30 năm thâm nhập kinh tạng của đại sư Ấn Quang tại lầu chứa kinh. Đại sư Ấn Quang là văn như người, người như văn. Đọc Ấn Quang Đại Sư Văn Sao, chỉ có hai chữ “thích chí”! Thế nào là công phu nền tảng? Đây gọi là công phu nền tảng chân thật!

Người giảng kinh nếu không có hai mươi, ba mươi năm công phu nền tảng thâm nhập kinh giáo, thì không thể giảng kinh hay được, trừ khi bạn là bậc kỳ tài của Phật môn. Lão pháp sư là bậc kỳ tài của Phật môn, theo thầy Lý Bình Nam học giảng kinh mà còn học đến mười năm. Đọc các tài liệu liên quan về lão pháp sư, bạn sẽ biết ngài là một học trò dụng công như thế nào. Tôi cảm thấy một đoạn kinh văn trong kinh Vô Lượng Thọ chính là sự miêu tả chân thật nhất về lão pháp sư. Đoạn kinh văn đó như sau:

“Hành hạnh tịch tĩnh, xa lìa hư vọng, y theo môn chân đế, vun trồng các cội đức, không nề các khổ, ít muốn biết đủ, chuyên cầu bạch pháp, ban lợi ích cho quần sanh, chí nguyện không mỏi, thành tựu sức nhẫn. Đối với các hữu tình, thường có lòng từ nhẫn, hòa nham ái ngữ, khuyên nhủ sách tấn.”

Mời các đồng tu đọc đi đọc lại đoạn kinh văn này vài lần, liệu có cảm giác rằng: mỗi câu trong đoạn kinh văn này đều viết về lão pháp sư hay không? Khi tôi viết đến đoạn này, sư phụ ngài đang cười tủm tỉm đứng trước mặt tôi, vô cùng ấm áp.

Người giảng kinh cần chú ý một vấn đề: kinh có hồn, người cũng có hồn. Người có hồn cần phải giảng ra được cái hồn của kinh, khiến cho hồn người và hồn kinh hợp nhất. Như vậy kinh mới có thể giảng sống động. Người trở thành kinh Vô Lượng Thọ biết đi; kinh trở thành Phật Vô Lượng Thọ biết đi. Tuyệt diệu!

Hai mươi ba năm tôi nghe lão pháp sư giảng kinh thuyết pháp, trước giờ chưa từng gián đoạn, cũng không thay đổi đề mục hay rẽ sang hướng khác. Tôi đã được lợi ích. Tôi từng nói với các đồng tu rằng, tôi nghe hiểu được 30% pháp mà lão pháp sư giảng, lời này có chút khoe khoang, nhưng đã nói ra rồi thì cứ như vậy đi, tiếp tục nỗ lực. Nói một cách thực sự cầu thị thì tôi vẫn được xem là một học trò tương đối dụng công, bởi vì tôi chậm chạp, vậy thì ta cứ “chim chậm bay trước” thôi. Người ta nghỉ, ta không nghỉ, tiếp tục bay. Chẳng phải có câu nói này

sao, “không sợ chậm, chỉ sợ đứng lại”. Vậy thì ta đừng đứng lại, cứ tiếp tục bay, cần cù bù thông minh.

Thứ ba, người giảng kinh phải là người vừa có thể nói vừa có thể hành.

Nghe nói có một người giảng kinh Vô Lượng Thọ, cứ cho là giảng cũng không tệ, họ nói với người khác rằng: “Các bạn đừng xem tôi làm như thế nào, chỉ nghe tôi nói như thế nào là được.” Đây gọi là loại lý niệm gì? Hoàn toàn là tà lý tà thuyết. Tôi lại đắc tội với người ta rồi, lại sắp bị mắng rồi, nhưng bị mắng cũng phải nói, sư phụ ngài dạy tôi là phải cứu người. Vì sao họ lại nói như vậy? Vì họ chỉ nói mà không làm, người khác không phục. Nói người này giảng kinh Vô Lượng Thọ “rất hay”, không biết lại có bao nhiêu người đã bị mê hoặc. Xin nhắc nhở mọi người một câu: tà sư thuyết pháp nhiều như cát sông Hằng!

Người giảng kinh Vô Lượng Thọ không những phải giảng ra được, mà còn phải làm ra được, làm còn quan trọng hơn giảng. Người giảng bộ kinh này nhất định phải là người thực hành bộ kinh này, phải dùng đức để khiến chúng sanh phục!

Thứ tư, người giảng kinh Vô Lượng Thọ phải có tâm lượng lớn, không tính toán được mất cá nhân, không dính mắc danh văn lợi dưỡng.

Nếu phân tích kỹ điều này thì có ba nội dung:

1. Người có tâm lượng lớn;
2. Người không tính toán được mất cá nhân;
3. Người không dính mắc danh văn lợi dưỡng.

Ba điều này, ai cũng có thể xem hiểu, then chốt là bạn có chịu trở thành người như vậy hay không. Về điều này, tôi không muốn nói nhiều, tôi muốn các đồng tu lắng nghe mỗi một giới nhân sĩ trên thế giới đã đánh giá và hoài niệm về lão pháp sư ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không như thế nào:

Đánh giá của giới nhân sĩ chính trị:

1. “Cả đời lão pháp sư thông qua hòa hợp tôn giáo và giáo dục đã tạo nên một thế giới hòa bình. Lý niệm của ngài cực kỳ nhất quán với mục tiêu của UNESCO.”

2. “Tôi chưa bao giờ nghe lão pháp sư than phiền, cũng chưa từng thấy ngài buồn bã chán nản. Đó chính là tính cách của lão pháp sư. Trên suốt chặng

đường, dù gặp bất kỳ trở ngại nào, ngài cũng vượt qua mọi chông gai, kiên định tiến lên. Tôi chưa từng gặp người nào bền chí hơn lão pháp sư.”

3. “Kinh hoàng nghe tin dữ, vô cùng đau buồn, tôi không thể tìm được lời nào thích hợp để diễn tả cảm xúc của mình trước biến cố này. Tôi thậm chí không dám nghĩ rằng lão pháp sư kính yêu của chúng ta đã ra đi, không còn trên thế giới này nữa.”

4. “Không có ngài, thế giới sẽ khác. Chúng tôi đã học được rất nhiều từ nơi ngài, và sẽ mãi mãi cảm kích ngài, được quen biết lão pháp sư là nhờ phước Chúa.”

5. “Lão pháp sư là suối nguồn toát ra sức hấp dẫn của tư tưởng, tôi hết lòng tôn kính lão pháp sư. Ngài đối xử với tôi rất mực thân thiện, ngài là một hành giả hòa bình chân chính.”

6. “Lão pháp sư lớn tuổi, sống với tâm thiện lành, ngài đã phấn đấu trọn đời vì sự nghiệp giáo dục trẻ thơ, đồng thời tăng cường sự thấu hiểu giữa các tôn giáo, văn hóa, quốc gia. Chúng tôi hy vọng người kế nhiệm lão pháp sư sẽ tiếp tục sứ mệnh của ngài trong một thế giới ngày càng khó khăn hơn.”

7. “Giáo học của lão pháp sư đã làm phong phú thêm kiến thức của tôi. Lão pháp sư đã đóng góp rất nhiều nỗ lực vì hòa bình, thúc đẩy đối thoại đa nguyên văn hóa, đa nguyên tôn giáo. Nhờ có lão pháp sư, chúng ta không những thúc đẩy giao lưu văn hóa, mà còn hiểu được nền văn hóa giao lưu, giúp tôn giáo có được vị trí xứng đáng của nó.”

Bảy vị trên đều là người nước ngoài, họ là cựu đại sứ hoặc đương kim đại sứ các nước tại UNESCO. Những gì họ nói không phải là lời xã giao, khách sáo, mà là những lời chân thật từ tận đáy lòng, khiến người đọc rồi cảm động. Tôi chợt có một ý nghĩ: tại sao người nước ngoài lại hiểu lão pháp sư hơn một số người Trung Quốc? Đây chẳng phải là gốc ngọn đảo ngược sao? Đừng quên rằng lão pháp sư là con cháu Viêm Hoàng, là truyền nhân của rồng. Tấm lòng yêu nước thuần khiết của ngài dù trải qua bao thăng trầm vẫn thủy chung như một. Chúng ta hãy mãi mãi hoài niệm về vị lão nhân thân thiết, đáng yêu, đáng kính này.

Tiếp theo, tôi chọn ra lời đánh giá về lão pháp sư của hai vị thuộc giới tôn giáo để chia sẻ với mọi người.

1. “Lão pháp sư đã nỗ lực trọn đời cho việc hoằng dương Phật pháp, đồng thời còn học tập giáo nghĩa của các nền triết học và tôn giáo khác, đề cao triết lý nhân từ, bác ái, chân thành, khiêm tốn. Với tinh thần chur thần là một thể, tôn giáo

là một nhà, ngài đối xử bình đẳng và chung sống hòa thuận với mọi tôn giáo. Sự viên tịch của lão pháp sư ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không không nghi ngờ gì nữa, đã mang đến sự đau buồn và mất mát to lớn cho toàn thể giới Phật giáo. Những nỗ lực miệt mài không ngừng nghỉ vì sự phồn vinh và phát triển của Phật giáo của ngài, sẽ mãi mãi được ghi nhớ.”

2. “Trưởng lão ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không là bậc đại trưởng lão, đạo sư có tiếng, tiền bối tốt của giới Phật giáo chúng ta. Ngài học rộng tài cao, lâu thông các sách, thông hiểu các tông các phái, quán thông cả Đông lẫn Tây, có sự hiểu biết về mọi lĩnh vực tri thức xã hội. Đại trưởng lão hoàng Tông diễn Giáo, nhiếp hóa chúng sanh, vì kế thừa và làm hưng thịnh tam bảo, tiếp nối huệ mạng Phật, ngài đã tận tâm tận lực, cúc cung tận tụy đến chết mới thôi, được nhân sĩ mọi giới đều tôn kính.”

Vì sao tôi trích dẫn lời đánh giá về lão pháp sư của chín vị trí giả để chia sẻ với mọi người vậy? Chính là để nói cho mọi người biết, vì sao lão pháp sư có thể từ một “nhân vật nhỏ” đoản mệnh, nghèo cùng lại trở thành “nhân vật lớn” bước lên sân khấu lớn của thế giới? Ngài đã trở thành “thầy của trời người” như thế nào? Ngài có bí quyết gì hay không? Theo tôi thấy, lão pháp sư có bí quyết. Bí quyết này chính là hai chữ: một là “ái”, hai là “hòa”. Đây là nguyên nhân của sức hấp dẫn về nhân cách vô song của lão pháp sư. Thử nghĩ xem, tại sao lão pháp sư có nhiều tín chúng đến như vậy? Có thể nói thế này, tín chúng của ngài khắp hư không pháp giới, song ngài chưa từng lôi kéo một tín chúng nào. Một chữ “ái”, một chữ “hòa” là hai pháp bảo giúp ngài đi khắp thiên hạ không có “đôi thủ”. Bạn nói xem có “bí mật” hay không? Nói bí mật thì cũng bí mật, nói không bí mật thì cũng không bí mật. Hai chữ này, chúng ta nói mỗi ngày, nhưng lại không biết dùng. Không biết dùng thì là bí mật, biết dùng thì một chút cũng không bí mật. Bạn có biết dùng không?

Những lời tôi nói trên tuyệt đối không lạc đề. Ý định ban đầu của tôi là muốn nói với mọi người: một người có tâm lượng nhỏ bé, một người hay so đo tính toán, một người hằng ngày bầu bạn với “danh văn lợi dưỡng” thì không thể giảng kinh Vô Lượng Thọ. Người như vậy mà giảng kinh Vô Lượng Thọ là một sự báng bổ đối với kinh Vô Lượng Thọ.

Tôi lại đắc tội với người rồi, cứ chờ bị mắng thôi!

Thứ năm, người giảng kinh Vô Lượng Thọ phải tám ngọn gió thổi không lay động, tâm như nước lặng như như Phật.

Mấy người có thể làm được? Quá ít, quá ít, vẫn là những người “cỏ ven bờ tường thổi đầu ngà đỏ” chiếm đa số! Hơn 20 năm học Phật, tôi đã nhìn rõ cái gì gọi là “thấy gió xoay chèo”, cái gì gọi là “nước chảy bèo trôi”, cái gì gọi là “khôn ngoan giữ mình”, cái gì gọi là “té giếng, xô đá”, cái gì gọi là “giấu dao trong nụ cười”, cái gì gọi là “lợi ích thúc đẩy”. Đây cũng là một thu hoạch lớn của tôi trong hơn 20 năm học Phật. Vì trước đó, những điều này tôi đều không hiểu, trên tờ giấy trắng của tôi không có những thứ này.

Mặc dù tôi đã nhìn rõ, nhưng tôi sẽ không làm loại người đó. Tôi chỉ muốn làm chính mình, làm một người hành động ngược lại với trào lưu xã hội. Đó mới là tôi chân thật. Tôi lại khoe khoang rồi.

Như thế nào mới có thể làm được tám ngọn gió thổi không lay động, tâm như nước lặng như như Phật? Xin chia sẻ vài thể hội cá nhân để các đồng tu tham khảo:

1. Năng lực chống gió phải mạnh.

Năm 2014 là một năm không bình thường, một trong những điều không bình thường đó chính là sư phụ ngài đã đích thân mở lớp học tập khoa chú kinh Vô Lượng Thọ lần thứ tư. Nếu năm đó chúng ta vẫn chưa hiểu được ý nghĩa sâu xa của việc sư phụ ngài mở lớp học này, vậy thì chín năm sau, ngày hôm nay, có bao nhiêu người đã hiểu ra?

Ngày 2 tháng 6 năm 2014, tôi đã gửi bài viết cho lớp học, đề tài là: “Bận loạn tôi không loạn, tâm định vào A-di-đà.”

Ngày 17 tháng 7 năm 2014, tôi đã gửi bài viết cho lớp học, đề tài là: “Thà khuấy động nước ngàn sông, chớ động tâm người tu đạo.”

Ngày 2 tháng 10 năm 2014, tôi đã gửi bài viết cho lớp học, đề tài là: “Một câu Phật hiệu đại tổng trì, chỉ niệm Di-đà xong việc lớn.”

Ngày 18 tháng 10 năm 2014, tôi đã gửi bài viết cho lớp học, đề tài là: “Gậy hét thật ra để giác tỉnh, chớ tự làm mình lại làm người.”

Còn vài bài nữa, tôi sẽ không nói ra từng cái một.

Hôm nay, chín năm đã trôi qua, tôi có thể thẳng thắn không che giấu mà nói với mọi người rằng, sư phụ ngài từ bi vô cùng tận. Năm đó, ngài mở lớp học này là để an tâm cho “người niệm Phật.” Vì sao vậy? Bởi vì “con gió” năm đó thổi rất mạnh, sư phụ ngài không nỡ nhìn người niệm Phật bị gió cuốn đi, đánh mất cơ hội thành Phật khó có được trong đời này.

Mọi người còn nhớ không, cũng chính năm đó, trong một dịp công khai, vào ngày sinh nhật của sư phụ, tôi lần đầu tiên nói sư phụ là một vị thánh tăng có thể gặp, chẳng thể cầu.

Năm 2014 là năm tôi chăm sóc người bạn đời vất vả nhất. Hai mươi hai bài viết tôi gửi cho lớp học đều là những bài được viết ra dưới sự gia trì của Phật lực, cả đề tài lẫn nội dung đều không phải do não của tôi tư duy nghĩ ra, tôi không có trình độ đó.

Gần đây đọc lại những bài viết này, tôi mới chợt ngộ ra, hóa ra những bài viết đó đều nhằm đối trị những “con gió” đang thổi lúc bấy giờ. Do vậy tôi nói với các đồng tu, nếu bạn muốn giảng kinh Vô Lượng Thọ, đặc biệt là giảng bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ, thì năng lực chống gió của bạn nhất định phải mạnh.

2. Năng lực chịu áp lực phải mạnh.

Giảng kinh Vô Lượng Thọ, đặc biệt là giảng bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ, nếu bạn không có năng lực chịu áp lực cực mạnh, xin chú ý hai từ “cực mạnh”, thì tôi khuyên bạn đừng đụng vào việc này. Đây là lời khuyên chân thành, tuyệt đối không phải ghen tị. Hơn hai mươi năm đi trên con đường học Phật, tôi đã nếm đủ mùi vị của việc bị người khác chú ý cao độ là như thế nào, bị người khác gây áp lực là như thế nào. Xin nêu ra một ví dụ gần đây cho mọi người:

Vào khoảng tháng 7 hoặc tháng 8, giữa trưa đang thọ trai, hai cái bàn, khoảng hai mươi mấy người. Lúc này bên ngoài có vài người, cả nam lẫn nữ, đẩy cửa sổ lưới, nhìn vào bên trong. Tôi nói với Bồ-đề Tâm, mấy người này không phải là khách du lịch, mà là kẻ thăm dò thám thính. Đúng lúc đó, có người la lớn như thể vừa phát hiện ra châu lục mới: “Nhìn kìa! Đó chính là Lưu Tổ Vân, mau quay phim lại!” Máy quay phim giờ lên, nhưng bị đồng tu ngăn lại.

Sau việc đó, Bồ-đề Tâm hỏi tôi: “Thưa cô, sao cô biết mấy người đó là kẻ thăm dò thám thính?” Tôi nói với cô ấy: “Hãy nhìn thái độ của họ, không gõ cửa mà đẩy cửa đi thẳng vào, người dân bình thường cũng không bất lịch sự như vậy.” Tôi nói với các đồng tu, sau này gặp chuyện như vậy không cần ngăn cản, cứ để họ thoải mái quay phim. Chẳng phải có hai câu nói này sao, “vô tư thì không sợ hãi”, “tâm địa vô tư, trời đất rộng”. Con người phải sống một cách đường đường chính chính.

Các đồng tu đừng để câu chuyện tôi kể làm bạn sợ hãi. Nếu bạn có đủ dũng khí, có năng lực chịu áp lực cực mạnh, thì hãy dũng cảm chọn phúc giảng kinh Vô Lượng Thọ. Hiện nay đang quá thiếu thốn nhân tài giảng kinh. Chúc bạn trở

thành bậc pháp khí của Phật môn. Phật môn tự có người kế tục, pháp môn Tịnh độ niệm Phật tự có người kế tục.

3. Năng lực kháng lại dụ hoặc phải mạnh.

Trong xã hội ngày nay, các loại cám dỗ thực sự quá nhiều, quá nhiều, đúng là muôn hình vạn trạng, đủ mọi hình sắc, không thể kể xiết. Chúng tôi đều đang sống trong đó, đều có thể hội thực tế, tôi sẽ không nói chi tiết từng cái một. Tôi muốn nhấn mạnh rằng: giảng kinh thì phải thâm nhập kinh tạng. Ban đầu có thể bạn vẫn chưa thâm nhập được, vẫn chưa học ra được pháp hỷ, bạn sẽ cảm thấy khô khan vô vị, bạn có thể kiên trì tiếp tục không?

Nếu bạn đã thâm nhập kinh tạng, cũng đã học ra được pháp hỷ rồi thì không có vấn đề gì nữa. Bạn sẽ cảm thấy đây là điều tốt đẹp nhất trên thế giới. Lựa chọn hoàng pháp lợi sanh, đây là lựa chọn trí tuệ nhất trong đời bạn. Đời người không hối hận! Đời người không tiếc nuối!

Thứ sáu, người giảng bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ phải có tinh thần đại vô úy “vì pháp xả thân cũng thân nhiên”.

Những gì mà bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ gặp phải trong nhiều năm qua, mọi người đều đã tai nghe mắt thấy. Đây là “pháp nạn” của Tịnh tông, là một kiếp nạn chưa từng có của Phật môn. Nhiều năm như vậy, một đội quân chuyên nghiệp chuyên phê bình bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ của lão cư sĩ Hạ Liên Cư hoạt động sôi nổi bất thường, chim hót quạ kêu hai mươi mấy năm không mệt mỏi chán nản. Lão pháp sư ^{thượng} Tịnh ^{hạ} Không với tám lòng rộng lớn, khiến người đời kính phục, không ai sánh bằng. Nhiều năm như vậy bị phê bình, bị mắng chửi, sư phụ ngài không nói một lời, không một câu oán thán, không một lời giải thích. Tám lòng rộng lớn của ngài như hư không, khiến những kẻ chim hót quạ kêu kia phải hổ thẹn, đóng tuồng độc diễn thật vô nghĩa.

Các đồng tu, nếu bạn có dũng khí phúc giảng bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ thì nhất định phải chuẩn bị đầy đủ tư tưởng, phải có tinh thần đại vô úy “vì pháp xả thân cũng thân nhiên”. Đội quân chuyên nghiệp này sẽ không dễ dàng rút khỏi sân khấu lịch sử. Mặc dù lão pháp sư đã ra đi, không còn mục tiêu nữa, thế nhưng những người này không cam chịu cô đơn, họ sẽ tiếp tục tìm kiếm mục tiêu mới, cứ tiếp tục hót, tiếp tục kêu!

Chúng ta phải học tập sư phụ ngài, nói những điều chúng ta nên nói, làm những việc chúng ta nên làm, đi trên con đường chúng ta nên đi. Nếu có người muốn diễn tuồng độc diễn, thì cứ để họ diễn!

Lịch sử là công bằng, chúng ta hãy chờ xem, tương lai ai sẽ bị đóng đinh lên cái cột đầy sỉ nhục của lịch sử? Chúng ta phải để lại lịch sử chân thật cho con cháu đời sau. Tôi tin chắc rằng:

Phật môn tự có người kế tục!

Pháp môn Tịnh độ tự có người kế tục!

Tiết học này giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người. A-di-đà Phật!